

Số: 66 /NQ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 01 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường
Trường Đại học Nha Trang nhiệm kỳ 2020-2025

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG NHIỆM KỲ 2020-2025

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16 tháng 8 năm 1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 4790/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang nhiệm kỳ 2020-2025; Quyết định số 4791/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về công nhận Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 65/NQ-ĐNNT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang nhiệm kỳ 2020-2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này “Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang nhiệm kỳ 2020-2025”.

Điều 2. Thành viên Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các trưởng đơn vị, toàn thể viên chức và người lao động trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Đảng ủy (để chỉ đạo);
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, HĐT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH



Khổng Trung Thắng

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang nhiệm kỳ 2020-2025

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 66/NQ-ĐHNT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang)

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang (sau đây gọi là Hội đồng trường), bao gồm: nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng trường; nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Thư ký, thành viên, Ban chuyên môn, Thường trực và Văn phòng Hội đồng trường; phiên họp của Hội đồng trường và mối quan hệ công tác của Hội đồng trường.

Điều 2. Chức năng của Hội đồng trường

Hội đồng trường là tổ chức quản trị, thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu và các bên có lợi ích liên quan của Trường Đại học Nha Trang.

Chương 2

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng trường

1. Quyết định về chiến lược, kế hoạch phát triển, kế hoạch hằng năm của Nhà trường; chủ trương phát triển Trường Đại học Nha Trang thành đại học hoặc việc sáp nhập với trường đại học khác.

2. Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế tài chính, quy chế dân chủ ở cơ sở của Nhà trường phù hợp với quy định của Luật Giáo dục đại học và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Quyết định phương hướng tuyển sinh, mở ngành, đào tạo, liên kết đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế; chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục đại học, hợp tác giữa Nhà trường với doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

4. Quyết định về cơ cấu tổ chức, cơ cấu lao động, thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các đơn vị của Trường Đại học Nha Trang; ban hành danh mục vị trí việc làm, tiêu chuẩn và điều kiện làm việc của từng vị trí; quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, giảng viên, viên chức và người lao động phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Quyết định và trình Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định công nhận, bãi nhiệm, miễn nhiệm Hiệu trưởng; bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm phó Hiệu trưởng trên cơ sở đề xuất của Hiệu trưởng.

6. Tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động hằng năm của Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng; lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng vào giữa nhiệm kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của công tác cán bộ.

7. Quyết định chính sách thu hút các nguồn vốn đầu tư phát triển Nhà trường; chính sách học phí, hỗ trợ người học; phê duyệt kế hoạch tài chính; thông qua báo cáo tài chính hằng năm, báo cáo quyết toán kinh phí đối với các nguồn thu hợp pháp của Nhà trường.

8. Quyết định chủ trương đầu tư dự án và chủ trương sử dụng tài sản có giá trị lớn thuộc thẩm quyền theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang.

9. Quyết định chính sách tiền lương, thưởng, quyền lợi khác của chức danh lãnh đạo, quản lý của Nhà trường bao gồm Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo kết quả, hiệu quả công việc và phù hợp với quy định của pháp luật.

10. Giám sát việc thực hiện quyết định của Hội đồng trường, việc tuân thủ pháp luật, thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Nhà trường và trách nhiệm giải trình của Hiệu trưởng; giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Nhà trường; báo cáo hằng năm trước hội nghị toàn thể của Nhà trường về kết quả giám sát và kết quả hoạt động của Hội đồng trường.

11. Tuân thủ pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan quản lý có thẩm quyền và các bên liên quan về các quyết định của Hội đồng trường; thực hiện công khai, minh bạch thông tin, chế độ báo cáo; chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền; thực hiện trách nhiệm giải trình trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng trường; chịu sự giám sát của xã hội, cá nhân và tổ chức trong Nhà trường.

12. Thành lập bộ phận giúp việc và cơ quan kiểm soát của Hội đồng trường.

13. Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và các quy định trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang.

Điều 4. Số lượng, cơ cấu thành viên Hội đồng trường

1. Số lượng thành viên Hội đồng trường là 19 người, bao gồm các thành viên trong và ngoài Trường. Cơ cấu Hội đồng trường bao gồm:

- Chủ tịch;
- Thư ký;
- Thường trực Hội đồng trường;
- Ban Khoa học và Đào tạo;
- Ban Tổ chức, Nhân sự và Pháp chế;
- Ban Tài chính và Cơ sở vật chất;
- Văn phòng Hội đồng trường.

2. Thành viên trong Trường bao gồm thành viên đương nhiên và thành viên bầu bởi Hội nghị toàn thể cán bộ viên chức và người lao động (gọi tắt là Hội nghị toàn thể) của Trường Đại học Nha Trang.

a) Thành viên đương nhiên bao gồm Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn và đại diện Ban chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là người học của Trường. Thành viên bầu bao gồm đại diện giảng viên chiếm tỷ lệ tối thiểu là 25% tổng số thành viên của Hội đồng trường; đại diện viên chức và người lao động, do Hội nghị toàn thể cán bộ viên chức của Trường bầu;

b) Thành viên ngoài Trường chiếm tỷ lệ tối thiểu là 30% tổng số thành viên của Hội đồng trường, bao gồm đại diện của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đại diện của cộng đồng xã hội do Hội nghị toàn thể cán bộ viên chức của Trường bầu bao gồm: nhà lãnh đạo, nhà quản lý, nhà giáo dục, nhà văn hóa, nhà khoa học, doanh nhân, cựu sinh viên, đại diện đơn vị sử dụng lao động;

c) Hội nghị toàn thể cán bộ viên chức của Trường (không bao gồm các trường hợp nghỉ không lương, nghỉ ốm, đi học hoặc đi công tác nước ngoài từ 01 tháng trở lên) được tổ chức để bầu thành viên Hội đồng trường đối với các thành viên thuộc trường hợp bầu quy định tại Điểm a và Điểm b, Khoản 2 Điều này do Chủ tịch Hội đồng trường hoặc Hiệu trưởng (trong thời gian chưa có Chủ tịch Hội đồng trường) triệu tập và chủ trì. Hội nghị chỉ được tiến hành khi có tối thiểu 2/3 số người được triệu tập có mặt. Thành viên được bầu phải đạt tỷ lệ trên 50% số phiếu đồng ý. Tỷ lệ phiếu được tính trên tổng số người có mặt tham gia bỏ phiếu;

d) Danh sách Chủ tịch và thành viên Hội đồng trường được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường sau khi được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên của Hội đồng trường:

a) Cùng với tập thể Hội đồng trường tổ chức quán triệt và cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Đại học Nha Trang;

b) Các thành viên của Hội đồng trường có nhiệm vụ tham gia đóng góp ý kiến và tham gia biểu quyết các Nghị quyết của Hội đồng trường tại các phiên họp của Hội đồng trường; có ý kiến bằng văn bản (văn bản giấy hoặc thư điện tử) đối với các văn bản do Thường trực Hội đồng trường gửi giữa hai kỳ họp để xin ý kiến; theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường; thực hiện các nhiệm vụ của các Ban chuyên môn được Hội đồng trường cử tham gia;

c) Nghiêm chỉnh chấp hành Nghị quyết, Kết luận của Hội đồng trường. Các thành viên của Hội đồng trường có ý kiến khác với Nghị quyết, Kết luận của Hội đồng trường có quyền bảo lưu ý kiến và được ghi vào biên bản phiên họp;

d) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công; được cung cấp thông tin đầy đủ về tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường và tình hình hoạt động của Trường khi có đề nghị;

đ) Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng trường; chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình; thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng trường do Chủ tịch Hội đồng trường phân công và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Quy chế này;

e) Các thành viên của Hội đồng trường hưởng phụ cấp trách nhiệm được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

Điều 5. Thủ tục thành lập Hội đồng trường

Trước khi kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng trường ít nhất 90 ngày, Tập thể lãnh đạo Trường chỉ đạo thực hiện quy trình thành lập Hội đồng trường của nhiệm kỳ mới theo quy định của Đảng, quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang, cụ thể như sau:

1. Đề xuất với Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đại diện tham gia Hội đồng trường.
2. Chỉ đạo Ban Chấp hành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của Trường tổ chức Hội nghị cử đại diện Ban chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là người học của Trường tham gia Hội đồng trường.
3. Chỉ đạo thực hiện việc bầu các thành viên của Hội đồng trường theo từng cơ cấu.
4. Tổ chức các thành viên Hội đồng trường bầu Chủ tịch Hội đồng trường.
5. Tập thể lãnh đạo quy định tại Điều này bao gồm: Ban thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng. Tập thể lãnh đạo do Chủ tịch Hội đồng trường hoặc Hiệu trưởng (trong thời gian chưa có Chủ tịch Hội đồng trường) chủ trì; làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, trường hợp tập thể lãnh đạo là số chẵn, có kết quả biểu quyết hoặc bỏ phiếu 50/50 thì quyết định theo ý kiến của bên có người chủ trì.

Điều 6. Bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch và thành viên Hội đồng trường

Bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường, miễn nhiệm thành viên khác của Hội đồng trường được quy định như sau:

1. Việc bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường và miễn nhiệm thành viên Hội đồng trường được thực hiện trong các trường hợp sau:
 - a) Có đề nghị bằng văn bản của cá nhân xin thôi tham gia Hội đồng trường;
 - b) Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
 - c) Không đủ sức khoẻ để đảm nhiệm công việc được giao, đã phải nghỉ làm việc quá 6 tháng mà khả năng lao động chưa hồi phục;
 - d) Vi phạm pháp luật nghiêm trọng hoặc đang chấp hành bản án của tòa án;
 - đ) Có trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng trường đề nghị bằng văn bản về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm.

2. Trong trường hợp có đề xuất hợp pháp về việc bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng trường thì Thư ký Hội đồng trường hoặc một thành viên Hội đồng trường được

trên 50% thành viên Hội đồng trường đề nghị (nếu đã có đề xuất hợp pháp quá 30 ngày mà Thư ký Hội đồng trường không thực hiện) chủ trì cuộc họp giải quyết; cuộc họp phải bảo đảm về tỷ lệ và thành phần tham gia, tỷ lệ biểu quyết theo quy định của pháp luật.

3. Hội đồng trường có trách nhiệm xem xét, quyết định việc bãi nhiệm, miễn nhiệm chủ tịch, miễn nhiệm thành viên Hội đồng trường và gửi hồ sơ đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định công nhận.

Điều 7. Thủ tục thay thế Chủ tịch, thành viên Hội đồng trường

Thủ tục thay thế Chủ tịch, thành viên Hội đồng trường như sau:

1. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng trường bị khuyết do hết tuổi đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật, chuyển công tác hoặc mất thì Thư ký Hội đồng trường tổ chức họp Hội đồng trường để bầu Chủ tịch Hội đồng trường mới theo quy định tại Khoản 2 Điều 7, Nghị định 99/2019/NĐ-CP của Chính phủ và gửi hồ sơ theo quy định tại Điểm a, Khoản 4 Điều 7, Nghị định 99/2019/NĐ-CP của Chính phủ đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định công nhận.

2. Trường hợp Hội đồng trường bị khuyết thành viên thì Chủ tịch Hội đồng trường căn cứ vào thành phần của các thành viên bị khuyết để chỉ đạo lựa chọn thành viên thay thế, phù hợp với quy định của pháp luật và Quy chế này; gửi hồ sơ theo quy định tại Điểm a, Khoản 4, Điều 7, Nghị Định 99/2019 của Chính phủ đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định công nhận. Tờ trình nêu rõ lý do thay thế thành viên Hội đồng trường kèm theo các hồ sơ minh chứng liên quan (nếu có).

3. Trường hợp thành viên ngoài Trường Đại học Nha Trang trúng cử làm Chủ tịch Hội đồng trường thì cơ quan quản lý có thẩm quyền thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật để Chủ tịch Hội đồng trường trở thành cán bộ cơ hữu của Nhà Trường.

Điều 8. Chủ tịch Hội đồng trường

Tiêu chuẩn, nhiệm kỳ, việc bầu Chủ tịch Hội đồng trường và trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng trường của Trường Đại học Nha Trang được quy định như sau:

1. Chủ tịch Hội đồng trường là người có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín, có kinh nghiệm quản lý giáo dục đại học; có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; độ tuổi đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng trường theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch Hội đồng trường do Hội đồng trường bầu trong số các thành viên của Hội đồng trường theo các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, dựa trên nguyên tắc đa số, bỏ phiếu kín và được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định công nhận. Chủ tịch Hội đồng trường không kiêm nhiệm các chức vụ quản lý trong Trường.

3. Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng trường là 5 năm và giữ chức vụ không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

4. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng trường:

a) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường;

- b) Chỉ đạo xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường;
- c) Chỉ đạo xây dựng các quy chế thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng trường;
- d) Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm;
- đ) Chỉ đạo tổ chức và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng trường;
- e) Ký văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng trường;
- g) Sử dụng bộ máy tổ chức và con dấu của Trường Đại học Nha Trang để hoạt động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng trường;
- h) Được hưởng phụ cấp chức vụ cao nhất trong danh mục phụ cấp chức vụ của Trường; thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng trường, nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật, Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang và Quy chế này; chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

6. Việc ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng trường thực hiện như sau:

- a) Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng trường vì nguyên nhân khách quan không thể điều hành Hội đồng trường từ 03 tháng trở lên, thì Thường trực Hội đồng trường thảo luận với các thành viên của Hội đồng trường cử 01 thành viên của Thường trực Hội đồng trường thay mặt Chủ tịch để thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch;
- b) Chủ tịch Hội đồng trường ủy quyền Thư ký Hội đồng trường thừa lệnh Chủ tịch ký các văn bản hành chính của Chủ tịch Hội đồng trường gồm: Thông báo ý kiến của Thường trực Hội đồng trường, ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng trường tại các buổi làm việc do Chủ tịch Hội đồng trường chủ trì với các đơn vị trong Trường; thông báo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng trường đến các đơn vị trong Trường.

Điều 9. Thư ký Hội đồng trường

1. Tiêu chuẩn, thủ tục bầu, nhiệm kỳ của Thư ký Hội đồng trường

- a) Tiêu chuẩn của Thư ký Hội đồng trường: Là thành viên của Hội đồng trường, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có uy tín trong lĩnh vực giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và xây dựng các văn bản; có sức khỏe tốt, độ tuổi khi bổ nhiệm phải bảo đảm để tham gia ít nhất một nhiệm kỳ;
- b) Thủ tục bầu Thư ký Hội đồng trường: Thư ký Hội đồng trường do Chủ tịch Hội đồng trường giới thiệu trong số thành viên Hội đồng trường và bổ nhiệm khi được Hội đồng trường thông qua với trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng trường biểu quyết đồng ý;
- c) Nhiệm kỳ của Thư ký Hội đồng trường theo nhiệm kỳ của Hội đồng trường.

2. Thư ký Hội đồng trường là cán bộ cơ hữu, được hưởng phụ cấp chức vụ tương đương trưởng phòng; trường hợp Thư ký Hội đồng trường là giảng viên thì được thực hiện chính sách miễn giảm định mức giảng dạy, nghiên cứu khoa học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký Hội đồng trường

- a) Phụ trách Văn phòng Hội đồng trường, quản lý tài chính, tài sản của Văn phòng Hội đồng trường;
- b) Chuẩn bị báo cáo, giải trình với cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng trường;
- c) Chỉ đạo tổng hợp thông tin về hoạt động của Trường, Hội đồng trường và báo cáo Chủ tịch Hội đồng trường; chuẩn bị chương trình nghị sự, nội dung, tài liệu và công tác thư ký các cuộc họp của Hội đồng trường; tổ chức xây dựng, hoàn chỉnh, lưu trữ các văn bản của Hội đồng trường;
- d) Hàng quý, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường;
- đ) Thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng trường và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng trường giao;
- e) Thừa lệnh Chủ tịch Hội đồng trường ký các văn bản hành chính của Chủ tịch Hội đồng trường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng trường được quy định tại Điểm b, Khoản 6, Điều 8 của Quy chế này;
- g) Đề nghị các đơn vị trong Trường phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c, Khoản 3 Điều này;
- h) Trong trường hợp Thư ký Hội đồng trường vì các lý do bất khả kháng không thực hiện được nhiệm vụ tại các Điểm a,b,c của Khoản này, Chủ tịch Hội đồng trường tạm thời phân công một thành viên của Hội đồng trường thực hiện nhiệm vụ này của Thư ký.

Điều 10. Các ban chuyên môn của Hội đồng trường

- 1. Hội đồng trường có 03 Ban chuyên môn gồm: Ban Khoa học và Đào tạo; Ban Tổ chức, Nhân sự và Pháp chế; Ban Tài chính và Cơ sở vật chất.
- 2. Nhiệm kỳ của các Ban chuyên môn theo nhiệm kỳ của Hội đồng trường.
- 3. Mỗi Ban có 01 Trưởng ban để điều hành việc thực hiện nhiệm vụ của Ban và có từ 5 đến 7 thành viên. Trưởng ban do Hội đồng trường thống nhất chỉ định trong số thành viên của Hội đồng trường nhưng không phải là Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng và trưởng các đơn vị tham mưu trong cùng lĩnh vực. Các thành viên khác của Ban không bắt buộc phải là thành viên Hội đồng trường.
- 4. Chức năng và nhiệm vụ của các Ban chuyên môn
 - a) Thẩm định các tờ trình của Hiệu trưởng liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban trước khi đưa ra lấy ý kiến Hội đồng trường;
 - b) Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng trường liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban;
 - c) Kiến nghị Hội đồng trường các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến tổ chức quản lý liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban.

Điều 11. Thường trực Hội đồng trường

1. Thường trực Hội đồng trường có chức năng giúp Hội đồng chuẩn bị, tổ chức và đảm bảo duy trì các hoạt động thường xuyên và đột xuất của Hội đồng trường giữa các kỳ họp của Hội đồng trường.

2. Thường trực Hội đồng trường bao gồm: Chủ tịch, Hiệu trưởng, Thư ký và trưởng các Ban chuyên môn.

3. Thường trực Hội đồng trường có trách nhiệm cho ý kiến về các văn bản và tờ trình của Hiệu trưởng; cho ý kiến về dự thảo các Nghị quyết của Hội đồng trường giữa các kỳ họp của Hội đồng trường để xin ý kiến của các thành viên Hội đồng trường.

Điều 12. Văn phòng Hội đồng trường

Văn phòng Hội đồng trường là bộ phận giúp việc tổng hợp, phục vụ cho Hội đồng trường, Thường trực Hội đồng trường, các Ban chuyên môn của Hội đồng trường. Văn phòng Hội đồng trường do Thư ký Hội đồng trường phụ trách.

Viên chức, người lao động của Văn phòng Hội đồng trường làm việc chuyên trách hoặc kiêm nhiệm theo Quy chế làm việc của Văn phòng Hội đồng trường do Hội đồng trường ban hành.

Chương 3

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Điều 13. Nhiệm kỳ và nguyên tắc làm việc của Hội đồng trường

1. Nhiệm kỳ của Hội đồng trường là 05 năm. Hội đồng trường họp định kỳ ít nhất 03 tháng một lần và họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng trường, của Hiệu trưởng hoặc của ít nhất một phần ba tổng số thành viên của Hội đồng trường. Cuộc họp Hội đồng trường là họp lệ khi có trên 50% tổng số thành viên dự họp, trong đó có thành viên ngoài Trường.

2. Hội đồng trường làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, trừ trường hợp Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang quy định tỷ lệ biểu quyết cao hơn.

Điều 14. Quyết nghị của Hội đồng trường

1. Quyết nghị của Hội đồng trường được thể hiện bằng hình thức Nghị quyết.

2. Tại mỗi kỳ họp, Hội đồng trường phải thông qua Nghị quyết chung của kỳ họp về những vấn đề Hội đồng trường đã thảo luận, kết luận trong phạm vi nhiệm vụ. Quyết nghị của Hội đồng trường chỉ có hiệu lực khi có trên 50% tổng số thành viên nhất trí thông qua. Chủ tịch Hội đồng trường được căn cứ vào Quyết nghị chung để ban hành các Nghị quyết chuyên đề theo nội dung của Quyết nghị chung khi có yêu cầu.

3. Hình thức biểu quyết của Hội đồng trường thực hiện như sau:

a) Biểu quyết tại kỳ họp: Tại mỗi kỳ họp, tùy thuộc tính chất của nội dung nhiệm vụ cần được thông qua, Hội đồng trường thống nhất hình thức biểu quyết bằng cách bỏ phiếu kín hoặc giơ tay. Thành viên vắng mặt có quyền gửi ý kiến bằng văn bản đến Chủ tịch Hội đồng hoặc Thư ký Hội đồng trường trước ngày khai mạc kỳ họp để Chủ tịch Hội đồng trường báo cáo tại kỳ họp, nhưng không có quyền biểu quyết.

b) Biểu quyết bằng văn bản: Đối với các vấn đề Thường trực Hội đồng trường xin ý kiến của thành viên Hội đồng trường bằng văn bản (văn bản giấy hoặc thư điện tử), thành viên Hội đồng trường phải thể hiện rõ ý kiến của mình là đồng ý hoặc không đồng ý trong thời hạn tối đa 07 ngày kể từ ngày Thường trực Hội đồng trường gửi xin ý kiến. Trong trường hợp hết thời hạn mà thành viên không trả lời thì xem như đồng ý với ý kiến của Thường trực Hội đồng trường. Thư ký Hội đồng trường thống kê ý kiến của thành viên để báo cáo Thường trực Hội đồng trường. Nếu tỷ lệ đồng ý bằng văn bản đạt trên 50% thì Chủ tịch Hội đồng trường ban hành Nghị quyết của Hội đồng trường và báo cáo cho Hội đồng trường tại kỳ họp gần nhất.

Điều 15. Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường sử dụng cơ sở vật chất, con dấu và bộ máy, nhân sự của Nhà trường để triển khai các công việc của Hội đồng trường.

2. Kinh phí hoạt động thường xuyên, trang thiết bị làm việc của Hội đồng trường thực hiện theo quy định của Nhà nước, Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường và được bố trí từ kinh phí hoạt động của Trường, đưa vào dự toán kinh phí hàng năm của Trường trình Hội đồng trường quyết định.

3. Phụ cấp chức vụ, thù lao công tác, công tác phí của thành viên Hội đồng trường được tính trong kinh phí hoạt động của Nhà trường theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

4. Các thành viên của Hội đồng trường, Ban chuyên môn, Thường trực và Văn phòng Hội đồng trường khi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được Hội đồng trường hoặc Chủ tịch Hội đồng trường phân công được thanh toán kinh phí theo Quy chế chi tiêu nội bộ.

5. Thành viên Hội đồng trường không phải là cán bộ cơ hữu của Trường, ngoài quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 của Điều này còn được thanh toán công tác phí khi thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng trường.

Điều 16. Quản lý văn bản, tài liệu của Hội đồng trường

1. Văn bản do cơ quan, đơn vị, cá nhân gửi đến Hội đồng trường được văn thư xử lý văn bản đến theo quy định, chuyển cho Văn phòng Hội đồng trường. Thư ký Hội đồng trường đề xuất Chủ tịch Hội đồng trường chỉ đạo xử lý các văn bản đến và tổ chức thực hiện.

2. Văn bản của Hội đồng trường gửi đến các đơn vị, cá nhân do Văn phòng Hội đồng trường dự thảo trình Chủ tịch Hội đồng trường hoặc người được ủy quyền ký.

3. Tất cả văn bản, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng trường, đều phải được đăng ký, quản lý, lưu trữ theo quy định của nhà nước.

Điều 17. Chế độ thông tin của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường được nhận các văn bản liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong chỉ đạo, lãnh đạo các mặt hoạt động liên quan đến nhiệm vụ của Hội đồng trường.
2. Hội đồng trường có quyền yêu cầu Hiệu trưởng, các đơn vị trực thuộc Trường cung cấp các thông tin và tài liệu cần thiết, liên quan để thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng trường.
3. Hiệu trưởng, các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin và tài liệu cần thiết, liên quan theo yêu cầu của Hội đồng trường.
4. Các thành viên Hội đồng trường không tự ý phát ngôn với tư cách nhân danh Hội đồng trường và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bộ Giáo dục và Đào tạo về phát ngôn của mình khi chưa được sự thống nhất của Hội đồng trường.

Chương 4

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 18. Quan hệ giữa Hội đồng trường và Đảng ủy

Hội đồng trường căn cứ vào các Nghị quyết của Đảng ủy để xây dựng các Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 19. Quan hệ giữa Chủ tịch Hội đồng trường và Hiệu trưởng

1. Mọi quan hệ giữa Chủ tịch Hội đồng trường và Hiệu trưởng là mối quan hệ phối hợp công tác, thực hiện theo quy định của pháp luật nhằm hoàn thành nhiệm vụ của Nhà trường.
2. Hiệu trưởng có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để Chủ tịch Hội đồng trường thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Khi quyết định các nhiệm vụ quan trọng của Nhà trường, Hiệu trưởng mời Chủ tịch Hội đồng trường tham dự các cuộc họp.
3. Định kỳ hàng tháng Chủ tịch Hội đồng trường làm việc với Hiệu trưởng về tình hình thực hiện Nghị quyết của Hội đồng trường và các mặt công tác của Trường.
4. Hiệu trưởng triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường; trao đổi với Chủ tịch Hội đồng trường và thống nhất cách thức giải quyết. Khi Hội đồng trường, Hiệu trưởng có ý kiến khác nhau thì Hiệu trưởng quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình, đồng thời Chủ tịch Hội đồng trường và Hiệu trưởng báo cáo cấp trên có thẩm quyền xem xét, quyết định.
5. Hiệu trưởng ký hoặc ủy quyền cho Phó hiệu trưởng ký thay, trưởng phòng chức năng ký thừa ủy quyền đối với các tờ trình gửi Hội đồng trường. Chủ tịch Hội đồng trường mời người ký tờ trình tham dự kỳ họp của Hội đồng trường, trình bày tờ trình của Hiệu trưởng và giải trình các ý kiến tại kỳ họp của Hội đồng trường.

Điều 20. Quan hệ giữa Hội đồng trường và các đơn vị, tổ chức đoàn thể của Trường

Hội đồng trường thông qua Hiệu trưởng và trưởng các đơn vị là thành viên Hội đồng trường lãnh đạo các tổ chức đoàn thể của Trường, chỉ đạo và kiểm tra các đơn vị, tổ chức đoàn thể của Nhà trường thực hiện những quyết nghị đã được Hội đồng trường thông qua.

Chương 5

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Trách nhiệm thi hành

1. Chủ tịch Hội đồng trường, các thành viên Hội đồng trường, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, trưởng các đơn vị, các đoàn thể và cá nhân thuộc Trường Đại học Nha Trang có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Những nội dung khác chưa được đề cập trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, Quy chế này có thể được bổ sung, điều chỉnh thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của Nhà trường và quy định của pháp luật khi được Hội đồng trường thông qua. *lvd*

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



***Khổng Trung Thắng**